

Họ tên/Full name ☐ Nam/Male ☐ Nữ/Female Tên in trên thẻ chữ in, không có dấu, tối đa 20 ký tự, gồm cả ký tự trống, có họ và tên trùng với họ và tên trên CCCD/CMND/HC/ Name printed on the card in print, without accents, maximum 20 characters, including blank characters, with the first and last name identical to the first and last name on ID/passport); 	Họ tên/Full name ☐ Nam/Male ☐ Nữ/Female Tên in trên thẻ chữ in, không có dấu, tối đa 20 ký tự, gồm cả ký tự trống, có họ và tên trùng với họ và tên trên CCCD/CMND/HC/ Name printed on the card in print, without accents, maximum 20 characters, including blank characters, with the first and last name identical to the first and last name on ID/passport);
Ngày sinh/Date of birth: Điện thoại/Tel: Số CCCD/CMND/HC ⁵ / ID/Passport No	Ngày sinh/Date of birth: Điện thoại/Tel: Số CCCD/CMND/HC ⁶ /ID/Passport No
Ngày cấp/Date of issue Nơi cấp/Place of issue Địa chỉ cư trú hiện tại/Address of residence: Quốc tịch/Nationality: ☐ Việt Nam ☐ Khác/other . Loại giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú ⁷ /Type of document proving residence status Thị thực nhập cảnh/Visa No Ngày cấp/Date of issue Ngày hết hạn/Expiry date Địa chỉ cư trú tại Việt Nam /Address of residence in Vietnam Địa chỉ thường trú tại nước ngoài/Permenent address in home country	Ngày cấp/Date of issue Nơi cấp/Place of issue Địa chỉ cư trú hiện tại/Address of residence: Quốc tịch/Nationality: ☐ Việt Nam ☐ Khác/other . Loại giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú ⁸ /Type of document proving residence status Thị thực nhập cảnh/Visa No Ngày cấp/Date of issue Ngày hết hạn/Expiry date Địa chỉ cư trú tại Việt Nam /Address of residence in Vietnam Địa chỉ thường trú tại nước ngoài/Permenent address in home country

Dịch vụ tiện ích thẻ/ Card Service

Khách hàng đồng ý sử dụng các dịch vụ tiện ích thẻ và ủy quyền cho VietinBank đăng ký mặc định các dịch vụ tiện ích thẻ cho KH, bao gồm: * thanh toán trực tuyến * Bảo hiểm thẻ * Các dịch vụ tiện ích thẻ khác theo thông báo của VietinBank từng thời kỳ theo Phương thức nhận thông tin./ The customer agrees to use the card utility services and authorizes VietinBank to register the card utility services for the customer by default, including: *online payment * Card insurance * Other card utility services as notified by VietinBank from each period by Methods receiving information.

(“Phương thức nhận thông tin” bao gồm: thông báo của VietinBank tại website www.vietinbank.vn hoặc gửi tin nhắn/thông báo đến số điện thoại đã đăng ký và được cập nhật tại thông tin hồ sơ khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ ngân hàng hoặc bằng một trong các hình thức gửi thư điện tử đến địa chỉ email mà Khách hàng đã đăng ký hoặc thông báo thông qua các kênh ngân hàng điện tử như hệ thống VietinBank Ipay hoặc theo thỏa thuận của VietinBank và khách hàng hoặc hình thức khác theo quy định của VietinBank từng thời kỳ và quy định pháp luật./Methods of receiving information include: VietinBank's notice at website www.vietinbank.vn or registered and updated phone number in customer profile information during the use of banking services or by one of the forms of sending email to the email address that the Customer has registered or notified through electronic banking channels such as VietinBank Ipay system or as agreed by VietinBank and the customer or other forms as prescribed by the Bank. VietinBank from time to time and legal regulations.)

Hạn mức giao dịch thanh toán trực tuyến theo quy định của VietinBank trong từng thời kỳ/ Online payment transaction limit according to the Bank's regulations from each period

Biểu phí dịch vụ: phí đăng ký dịch vụ tiện ích thẻ: tại thời điểm ký Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ ghi nợ: miễn phí đăng ký; phí sử dụng dịch vụ tiện ích thẻ và phí đăng ký dịch vụ tiện ích thẻ trong quá trình sử dụng thẻ: theo quy định của VietinBank trong từng thời kỳ/ Service fee schedule: fee for registration of card utility services: at the time of signing the Application cum Contract for the issue and use of debit cards: free of charge; fee for using card utility service and fee for registering card utility service during card use: according to VietinBank's regulations from each period.

⁵ Đối với KH thẻ phụ từ 6 đến chưa đủ 15 tuổi chưa được cấp CCCD/CMND/HC, CN nhập số GTT của chủ thẻ chính + 03 ký tự chỉ số thẻ phụ (TP1, TP2,...). Đối với KH thẻ phụ có quốc tịch nước ngoài: CN yêu cầu KH cung cấp chứng từ chứng minh thời hạn cư trú đáp ứng đúng theo quy định và lưu cùng bộ hồ sơ/ For supplementary card customers from 6 to under 15 years old who have not been issued private ID/Passport, enter the main cardholder's ID/passport number + 03 characters of the auxiliary card number (TP1, TP2,...). For customers with foreign nationality: requests customers to provide documents proving that the period and status of residence meets the regulations.

⁶ Đối với KH thẻ phụ từ 6 đến chưa đủ 15 tuổi chưa được cấp CCCD/ HC, CN nhập số GTT của chủ thẻ chính + 03 ký tự chỉ số thẻ phụ (TP1, TP2,...). Đối với KH thẻ phụ có quốc tịch nước ngoài: CN yêu cầu KH cung cấp chứng từ chứng minh thời hạn cư trú đáp ứng đúng theo quy định và lưu cùng bộ hồ sơ/For supplementary card customers from 6 to under 15 years old who have not been issued private ID/Passport, enter the main cardholder's ID/passport number + 03 characters of the auxiliary card number (TP1, TP2,...). For customers with foreign nationality: requests customers to provide documents proving that the period and status of residence meets the regulations

⁷ Chỉ yêu cầu đối với KH người nước ngoài, bao gồm thị thực hoặc giấy chứng nhận miễn thị thực nhập cảnh, giấy chứng nhận tạm trú hoặc thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc các giấy tờ khác chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam theo quy định pháp luật/Only required for foreign customers, including visa or entry visa exemption certificate, temporary residence certificate or temporary residence card or permanent residence card or other documents proving the period and status of residence in Vietnam meets the regulations.

Khách hàng cam đoan tuân thủ biểu phí của VietinBank và đồng ý cho VietinBank trích (ghi Nợ) bất kỳ tài khoản thanh toán nào của Khách hàng mở tại VietinBank để thanh toán phí dịch vụ theo biểu phí của VietinBank quy định trong từng thời kỳ được công khai tại các Điểm giao dịch hoặc theo các Phương thức nhận thông tin/ *Customer confirms to comply with VietinBank's fee schedule and agrees to let VietinBank deduct Debit from any payment account of Customer opened at VietinBank to pay service fees according to VietinBank's fee schedule from time to time as published/declared at Transaction Points or according to Methods receiving information.*

* Trường hợp khách hàng có yêu cầu khác vui lòng ghi rõ/ *If the customer has other requirements, please specify here::*.....

Khách hàng đề nghị và đồng ý⁹ /Customer suggested and agreed:

- ☐ Ủy quyền cho đơn vị/Authorization for.....thực hiện các thủ tục theo quy định của VietinBank để phát hành thẻ ghi nợ/carry out the procedures prescribed by the bank to issue a debit card;
- ☐ Ủy quyền cho đơn vị/Authorization for.....nhận thẻ ghi nợ và PIN (nếu có) từ ngân hàng/receive debit card and PIN(if any) from the bank;
- ☐ Sử dụng số PIN ngân hàng cấp ngay khi nhận được thẻ/Use bank-issued PIN at time receiving card

B – PHẦN HỢP ĐỒNG/ CONTRACT

I.THÔNG TIN CÁC BÊN/ PARTIES'S INFORMATION

Bên cung cấp dịch vụ/ Services supplier	Bên sử dụng dịch vụ/Services user - Khách hàng/Customer
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh/VietinBank/Branch	Họ tên /Full name
Người đại diện/Representative	
Chức vụ/Position	Số CCCD/CMND/HC/ID/Passport No
Theo giấy ủy quyền số/According to Letter of Authorization No ngày/date của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam/of Chairman of Board of Management of VietinBank	(Các thông tin khác có liên quan của khách hàng (nếu có) được thể hiện cụ thể tại Phần A của văn bản này/ Other customer's relevant information (if any) is specified in Part A herein)

Khách hàng đề nghị phát hành, sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng với các thông tin cụ thể đã nêu tại Phần A - Phần đề nghị của văn bản này và VietinBank đồng ý cung ứng dịch vụ theo các thỏa thuận cụ thể sau/ *The customer requests to issue and use debit cards and banking services with the specified information mentioned in Part A – The proposal of this document and the Bank agrees to provide services according to specific agreement as below:*

II.THỎA THUẬN CỤ THỂ¹⁰/ SPECIFIC CONDITION

- Các nội dung cụ thể liên quan đến phát hành, sử dụng thẻ ghi nợ được quy định tại Điều khoản và điều kiện phát hành, sử dụng thẻ ghi nợ tại VietinBank¹¹ (sau đây gọi là “Phụ lục Hợp đồng”). Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với các quy định trong Giấy đề nghị kèm Hợp đồng phát hành, sử dụng thẻ ghi nợ (sau đây gọi là “Giấy đề nghị kèm Hợp đồng”), Phụ lục Hợp đồng. Giấy đề nghị kèm Hợp đồng này, Phụ lục Hợp đồng và các nội dung đề nghị sử dụng dịch vụ thẻ hoặc bất kỳ văn bản nào liên quan đến việc sử dụng thẻ của Khách hàng (nếu có) là một bộ Hợp đồng hoàn chỉnh về mở, sử dụng thẻ, có giá trị pháp lý, do chủ thẻ chính ký và ràng buộc trách nhiệm, nghĩa vụ giữa khách hàng (bao gồm cả chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ (nếu có) và VietinBank trong suốt quá trình sử dụng thẻ ghi nợ tại VietinBank hoặc đến khi khách hàng hoàn thành nghĩa vụ tài chính với VietinBank. Khi khách hàng

⁹ Chỉ áp dụng cho trường hợp phát hành thẻ theo đơn vị tập thể cho KH mở mới TKTT kèm phát hành thẻ ghi nợ/ *This only applies to cases of issuing cards for collective units for customers opening a new payment account along with issuing a debit card.*

¹⁰ Đối với KH mở mới TKTT đồng thời phát hành thẻ ghi nợ, CN thực hiện ghép toàn bộ phần này vào Phần B.II Thỏa thuận các sản phẩm dịch vụ, Mục 4. Thỏa thuận dịch vụ thẻ của biểu mẫu MS01 ban hành theo Quyết định 186/2021/QĐ-TGD-NHCT10 và các văn bản sửa đổi bổ sung thay thế (nếu có)/ *For customers opening a new payment account and simultaneously issuing a debit card, the branch integrates this entire section into Section B.II of the Agreement on Products and Services, Section 4: Card Service Agreement, as per form MS01 issued under Decision 186/2021/QĐ-TGD-NHCT10 and any subsequent amending or supplementary documents (if any).*

¹¹ Được niêm yết riêng hoặc nằm trong Điều kiện, điều khoản mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ tại VietinBank được niêm yết tại website vietinbank.vn và tại các điểm giao dịch của VietinBank/ *Listed separately or included in the Conditions and terms of opening and using payment accounts and services at VietinBank are listed on website vietinbank.vn and at VietinBank transaction points.*

sử dụng thẻ hoặc kích hoạt thẻ đồng nghĩa với việc khách hàng đã nhận thẻ và phát sinh các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng này và Phụ lục Hợp đồng./ *The specific contents related to debit card issuance and use are specified in the Terms and Conditions of Debit Card Issuance and Use at VietinBank (hereinafter referred to as "Contract Appendix", The Cardholder confirms that he/she has read, understood and agreed with the provisions in the Application cum Contract for issuance and use of debit cards (hereinafter referred to as "Application cum Contract"), the Contract Appendix. This Application cum Contract, Contract Appendix and the contents of the request to use card services or any documents related to the use of the Cardholder's card (if any) are a complete set of Contract about issuing and using the cards, has legal validity, signed by the primary cardholder and binds the responsibilities and obligations between the Cardholder (including the primary cardholder and the supplement cardholder (if any) and VietinBank throughout the process issuing and using debit card at VietinBank or until the Cardholder fulfill his/her financial obligations to the Bank specified in this Application cum Contract and the Contract Appendix.*

2. VietinBank có quyền sửa đổi/bổ sung/thay thế nội dung Phụ lục Hợp đồng trong trường hợp quy định của Pháp luật hoặc VietinBank có sự thay đổi. Khi sửa đổi/bổ sung/thay thế nội dung Phụ lục Hợp đồng, VietinBank có trách nhiệm thông báo theo các Phương thức nhận thông tin tối thiểu 07 ngày trước khi có hiệu lực. Nếu không đồng ý với các nội dung sửa đổi, Khách hàng có quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ và (hoặc) các dịch vụ đã đăng ký; nếu tiếp tục sử dụng thẻ ghi nợ và (hoặc) các dịch vụ được hiểu là Khách hàng chấp thuận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung, thay thế đó/ *The VietinBank has the right to amend/supplement/replace the terms and conditions of issuance and use of debit card in case the provisions of the Law or VietinBank change. When amend/supplement/replace the terms and conditions of issuance and use of debit cards, VietinBank is responsible for notifying according to the methods receiving information at least 07 days before effect. If the Cardholder does not agree with the amendments, the Cardholder has the right to terminate the use of the card and (or) the registered services; If continuing to use the debit card and (or) the service, it is construed that the Cardholder fully accepts such amendments, additions, replacements.*
3. Khách hàng đồng ý rằng bằng việc (i) truy cập vào các nền tảng công nghệ điện tử do VietinBank cung cấp bằng chính tên đăng nhập và mật khẩu của Khách hàng, (ii) nhập mã OTP (One Time Password) do VietinBank gửi đến số điện thoại của Khách hàng đã đăng ký với VietinBank và/hoặc xác nhận soft OTP/OTT và/hoặc sử dụng chữ ký điện tử và/hoặc xác thực theo các Phương thức nhận thông tin để đăng ký dịch vụ, giao kết các thỏa thuận/hợp đồng với VietinBank khi sử dụng các sản phẩm/dịch vụ trên các nền tảng công nghệ điện tử do VietinBank cung cấp thể hiện ý chí chấp thuận của Khách hàng về các điều khoản, điều kiện của Hợp đồng, thỏa thuận dịch vụ đó khi thực hiện các giao dịch với VietinBank/ *The Cardholder agrees that by (i) accessing the electronic technology platforms provided by VietinBank using the Cardholder's own username and password, (ii) entering the OTP code sent by VietinBank to the Cardholder's registered phone number and/or confirming soft OTP/OTT and/or using electronic signatures and/or authenticating through Methods receiving information to register for services, enter into agreements/contracts with VietinBank when using products/services on the electronic technology platforms provided by VietinBank, it demonstrates the Cardholder's consent to the terms and conditions of the contract, service agreement when conducting transactions with VietinBank. The Cardholder declares and takes full responsibility for the accuracy, completeness, and truthfulness of the information on this Application cum Contract and the legality of the accompanying documents*
4. Đối với các giao dịch thẻ thực hiện bằng phương thức điện tử./*For card transactions made by electronic method/online.*
 - a. Khi Khách hàng có nhu cầu phát hành thẻ ghi nợ bằng phương thức điện tử, Khách hàng sử dụng thông tin người dùng (user) và mật khẩu được VietinBank cung cấp ban đầu và được Khách hàng thay đổi sau đó để đăng nhập vào hệ thống VietinBank iPay và kê khai thông tin phát hành thẻ (thông tin in trên thẻ, địa chỉ nhận thẻ (nếu có)))./ *When the Cardholder need to issue debit card by electronic method/online, the Cardholder uses the user information and password provided by VietinBank at the first time and then amended by Cardholder to log into VietinBank iPay system and declare card issuing information (information printed on the card, card receiving address (if any)).*
 - o Trường hợp có vướng mắc, Khách hàng phản hồi bằng văn bản về chi nhánh quản lý thẻ của Khách hàng trong vòng 01 ngày làm việc kể từ thời điểm Khách hàng nhận được thông tin theo các Phương thức nhận thông tin nhưng trong mọi trường hợp phải trước thời điểm Khách hàng sử dụng thẻ ghi nợ/ *In case of any disagree, the Customer can respond in writing to the Cardholder's card management branch within 01 working day from the time Cardholder receive the information according to the methods receiving information but in all cases must be before the time the Cardholder uses the debit card.*
 - b. Khách hàng thừa nhận rằng việc thực hiện các giao dịch quản lý thẻ hoặc giao dịch thanh toán qua thẻ bằng phương thức điện tử luôn tồn tại những rủi ro tiềm tàng. Khách hàng chấp nhận mọi rủi ro, chậm trễ, mất mát hoặc thiệt hại do những rủi ro tiềm tàng gây ra. Những rủi ro tiềm tàng của các giao dịch trực tuyến bao gồm/ *The Cardholder acknowledges that there are always potential risks involve performing card management transaction or card payment transaction by electronic method/online. The Cardholder accepts all of risks, delays, loss or damage caused by potential risks. The potential risks of electronic/ online transactions include:*
 - o Những sự cố liên quan đến đường truyền Internet do nhà cung cấp gây ra như: đứt đường truyền, dung lượng đường truyền bị hạn chế hoặc những sự cố tương tự có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các giao dịch trực tuyến của Khách hàng/ *The*

- problems related to the Internet connection caused by provider such as: line brake, limited transaction capacity or similar problems that may affect the Cardholder's online transaction;*
- *Hệ thống máy tính của VietinBank gặp sự cố do bị mất nguồn điện, bị tấn công, virus hoặc bị ảnh hưởng của những sự cố ngoài ý muốn dẫn đến việc không thể xử lý hoặc thực hiện các giao dịch trực tuyến của Khách hàng/ VietinBank's computer system has problem due to power outage, attacks, virus or being affected by unexpected incidents leading to the inability to process Cardholder's online transactions;*
 - *Điện thoại/hệ thống máy tính của Khách hàng bị hỏng, bị virus, bị tấn công dẫn đến việc bị lộ hoặc bị đánh cắp các thông tin về giao dịch của Khách hàng hoặc thẻ của khách hàng bị sử dụng trái phép bởi một bên thứ ba bất kỳ/ The Cardholder's telephone/computer system is damaged, virus, hacked leading to the disclosure or theft of the Cardholder's transaction information or the Cardholder's card being used illegally by an any third party;*
 - *Giao dịch trực tuyến do Khách hàng thực hiện sẽ được xử lý và thực hiện một cách tự động truyền đến hệ thống của VietinBank. Mọi nhầm lẫn hoặc sai sót liên quan đến giao dịch của Khách hàng đều không được chấp thuận. Mọi thiệt hại phát sinh do Khách hàng chịu trách nhiệm/ The online transactions made by the Cardholder will be automatically processed and executed and transmitted to VietinBank's system. All mistakes or errors related to the Cardholder's transaction are not approved. Any damage arising is the responsibility of the Cardholder;*
 - *Bất kỳ nguyên nhân nào khác mà không do lỗi trực tiếp của VietinBank/ Any other causes that are not directly attributable to VietinBank.*
5. *Khách hàng cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trên Giấy đề nghị kèm Hợp đồng và tính hợp pháp của các giấy tờ kèm theo/ The Cardholder confirms and fully responsible for the accuracy of the information on the Application cum Contract and the legitimacy of the attached documents.*
 6. *VietinBank cung cấp thông tin cho khách hàng biết về lịch sử giao dịch thẻ và các thông tin cần thiết khác trong quá trình sử dụng thẻ và trong quá trình thực hiện Giấy đề nghị kèm Hợp đồng khi có yêu cầu của khách hàng theo quy định của VietinBank được thông báo theo các Phương thức nhận thông tin và quy định pháp luật/ VietinBank provides information to Cardholders regarding card transaction history and other necessary information in the process of using the card and in the process of implementing Application cum Contract when requested by the Cardholder according to VietinBank's regulations notified by the methods receiving information and legal regulations.*
 7. *Chủ thẻ chính và chủ thẻ phụ được sử dụng thẻ để thanh toán tiền mua các hàng hóa, dịch vụ hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và thực hiện các giao dịch thẻ theo thỏa thuận giữa chủ thẻ với TCPHT (bao gồm: nạp, rút tiền mặt,...), bao gồm cả trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ ở nước ngoài. Thẻ phụ phát hành cho chủ thẻ phụ dưới 15 tuổi không được rút tiền mặt. / The primary cardholder and the supplementary cardholder may use the card to pay for the purchase of legal goods and services in accordance with the laws of Vietnam and perform card transactions as agreement between the cardholder and the bank (including: depositing, withdrawing cash,...), including the case of purchasing goods, services abroad. The supplementary card issued to the supplementary cardholder under 15 years old are not allow withdraw cash in accordance with the law.*
 8. *Khách hàng đồng ý lựa chọn và tuân thủ hạn mức thanh toán, hạn mức chuyển khoản, hạn mức rút tiền mặt và các hạn mức khác trong việc sử dụng thẻ do VietinBank quy định theo từng thời kỳ. Hạn mức rút tiền bằng ngoại tệ ở nước ngoài thực hiện theo quy định của NHNN từng thời kỳ¹²/ The Cardholder agrees chose and comply with the payment limit, cash transfer limit, and other limits in using the card as prescribed by VietinBank from time to time. The withdraw limit in foreign currencies in foreign countries shall comply with the regulations of the State Bank from each period*
 9. *Thời hạn sử dụng thẻ được áp dụng với từng loại thẻ theo quy định của VietinBank trong từng thời kỳ và được thông báo theo các Phương thức nhận thông tin. Hết thời hạn này, khách hàng liên hệ với VietinBank để được tiếp tục gia hạn sử dụng thẻ/ Card expiry date is applied to each type of card in accordance the regulations of VietinBank from time to time and notified according to the methods receiving information. When the limited time is almost over, the Cardholder s contact VietinBank to continue to extend card usage..*
 10. *Các trường hợp từ chối thanh toán thẻ, khóa thẻ/tạm ngừng giao dịch, thu giữ thẻ hoặc hủy hiệu lực của thẻ trong quá trình sử dụng: các bên đồng ý thực hiện theo quy định tại Phụ lục Hợp đồng¹³ hoặc được thông báo đến Khách hàng theo các Phương thức nhận thông tin và quy định của pháp luật/Cases of card payment refusal, temporary locking, card seizure or card invalidation during card using process: the parties agree to comply with the provisions of the Terms and Conditions for issuance and use debit card at VietinBank or notify according to the methods receiving information and regulations of law.*
 11. *Việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng thẻ: Khách hàng đồng ý thực hiện theo các khuyến cáo, hướng dẫn, quy định, điều kiện của VietinBank được thông báo đến khách hàng theo các Phương thức nhận thông tin. / Implementation of measures to ensure safety and security during using card: the Cardholder s agree to comply*

¹² Hiện là 30 triệu/thẻ/ngày/ Currently 30 million/card/day

¹³ Được niêm yết riêng hoặc nằm trong Điều kiện, điều khoản mở, sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ tại VietinBank./ Listed separately or within the Terms and Conditions of opening and using payment accounts and services at VietinBank.

with the recommendations, instructions, regulations and conditions of VietinBank notified to Cardholder according to the methods receiving information.

12. Khách hàng phải: (i) sử dụng đúng thẻ được phát hành và đúng mục đích theo quy định của Pháp luật; (ii) bảo quản các thông tin thẻ, bảo mật PIN, các mã số xác nhận khách hàng khác, thông tin giao dịch, không để lộ thông tin thẻ; (iii) thực hiện thông báo và phối hợp với VietinBank để xử lý ngay khi xảy ra các trường hợp mất thẻ, lộ thông tin thẻ hoặc khi có yêu cầu tra soát khiếu nại; (iv) chịu trách nhiệm về các thiệt hại nếu khách hàng không thực hiện đúng các nội dung tại Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ cá nhân tại VietinBank được niêm yết trên website www.vietinbank.vn. /The Cardholder must: (i) use the issued card properly and for the right purpose according to the provision of the Law; (ii) preserve card information, secure PIN, other Cardholder identification codes, transaction information, not reveal card information; (iii) notify and coordinate with VietinBank to immediately handle when there are cases of card loss, card information disclosure or when there is request to investigate and complain; (iv) take responsibility for the damages if the Cardholder does not comply with the contents of Application cum Contract and the Terms and Conditions for Issuance and Use the individual debit card at Vietinbank listed on website www.vietinbank.vn.
13. Bằng việc giao kết Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng, Điều khoản điều kiện /thỏa thuận/mẫu biểu, xác nhận chấp thuận sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Vietinbank thông qua phương tiện điện tử và các hình thức khác phù hợp theo quy định của pháp luật, Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ và đồng ý đối với toàn bộ điều kiện điều khoản bảo vệ dữ liệu cá nhân của VietinBank, đồng ý cho Vietinbank xử lý dữ liệu cá nhân trong tất cả các hoạt động trong quy trình xử lý dữ liệu cá nhân và cho tất cả các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân theo “điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” được VietinBank công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của VietinBank (bao gồm cả các dữ liệu cá nhân của Người đại diện hợp pháp/Người giám hộ/Người giám sát giám hộ (nếu có)/Người được ủy quyền/Người đại diện hợp pháp của Tổ chức giám hộ/Người lao động và những người có liên quan khác của Doanh nghiệp và dữ liệu được khách hàng cung cấp, cập nhật/đăng ký thay đổi trong từng thời kỳ (nếu có)). Khách hàng đồng ý rằng các thay đổi trong “điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” (nếu có) của VietinBank được đăng tải trên trang thông tin điện tử chính thức của Vietinbank khi khách hàng tiếp tục sử dụng sản phẩm dịch vụ của Vietinbank sẽ chịu sự ràng buộc với các nội dung cập nhật sửa đổi/ By entering into this Application cum Agreement, the Terms and Conditions/Agreement/Form, confirming acceptance of using Vietinbank's products and services through electronic means and other suitable methods as per legal regulations, the Cardholder acknowledges having read, fully understood, and agreed to all conditions of VietinBank's personal data protection terms. The Cardholder consents to Vietinbank processing personal data in all activities within the personal data processing procedure and for all purposes of personal data processing according to the 'Terms and Conditions on Personal Data Protection' published by VietinBank on its official electronic information page (including personal data of the Legal Representative/Guardian/Supervising Guardian (if any)/Authorized Person/Legal Representative of the Guardian Organization/Laborers and other related individuals of the Enterprise, and data provided, updated/registered for changes during each period (if any)). The Cardholder agrees that any changes to the 'Terms and Conditions on Personal Data Protection' (if any) by VietinBank, posted on the official electronic information page of VietinBank, will bind the Cardholder if they continue to use Vietinbank's products and services following the updates and amendments.
14. Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản, mỗi Bên giữ một (01) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau./. This Application cum Contract made in two (02) copies, each party holding one (01) copy, and all copies have equal legal validity.

Đại diện Ngân hàng/ Bank's representative
Ký, họ tên, đóng dấu/Sign, Fullname, seal

Khách hàng/Customer
Ký, họ tên/Sign, fullname

DÀNH CHO NGÂN HÀNG/ FOR BANK USE ONLY

Xác nhận nội dung đã xử lý và thời gian xử lý/ The processed content and processing time:

Số thẻ đã phát hành¹⁴/ Cards issued:

Cán bộ nhận hồ sơ¹⁵/ The officer receiving the application

Giao dịch viên/Teller
(Ký, họ tên)

Kiểm soát viên/ Supervisor
(Ký, họ tên)

¹⁴ Số thẻ rút gọn/ Shortened card number

¹⁵ Trường hợp cán bộ nhận hồ sơ mở TKTT không phải GDV, cán bộ phải ký và ghi rõ họ tên/ In case the official who receives the application is not the Teller, the officer must sign and clearly write his/her name

(Ký, họ tên)		
--------------	--	--